

Ngày 30/09/2025	21,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-7.6%	-11.1%

	Q3/25	
ROE	12.5%	+/- YoY ▼ 3.4%

	Q3/25		
DT thuần	501	QoQ ▲ 11.0	YoY ▲ 36.0
	tỷ VNĐ	▲ 2.2%	▲ 7.7%

	9T 2025	
DT thuần	1,487	YoY ▲ 51.0
	tỷ VNĐ	▲ 3.5%

	Q3/25		
LN gộp	154	QoQ ▼ 3.00	YoY ▼ 13.0
	tỷ VNĐ	▼ 1.8%	▼ 7.7%

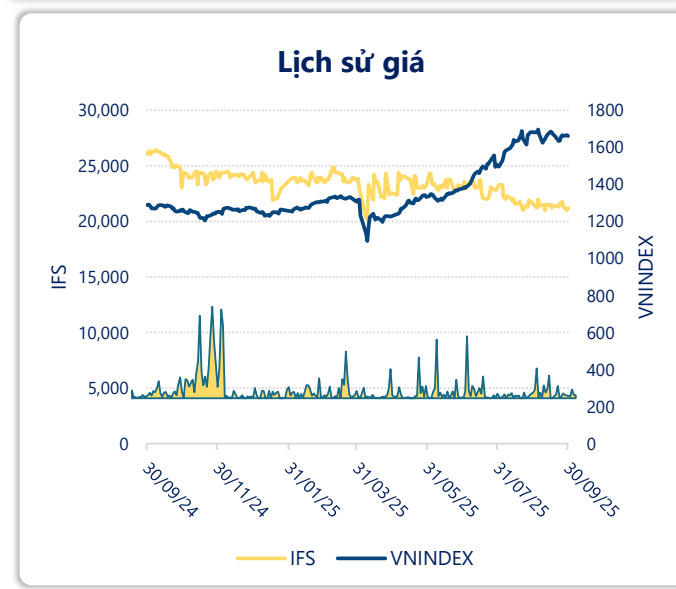
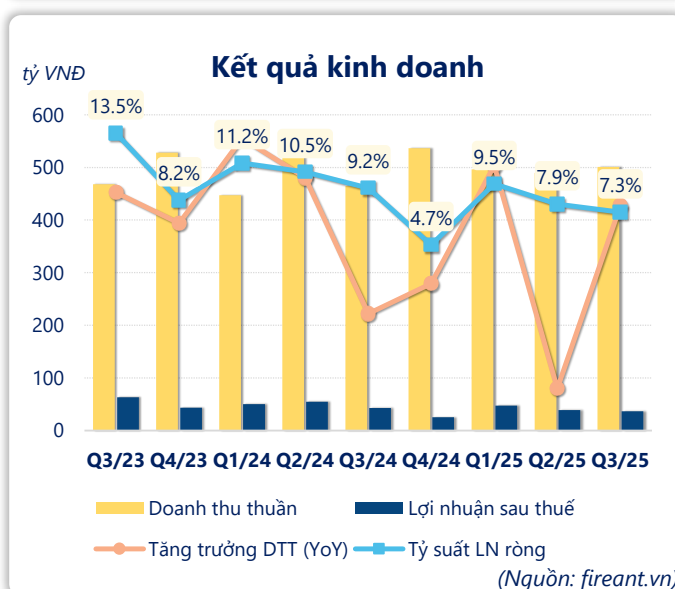
	9T 2025	
LN gộp	468	YoY ▼ 46.0
	tỷ VNĐ	▼ 8.8%

	Q3/25		
LN thuần	45.4	QoQ ▼ 2.80	YoY ▼ 9.60
	tỷ VNĐ	▼ 5.7%	▼ 17.4%

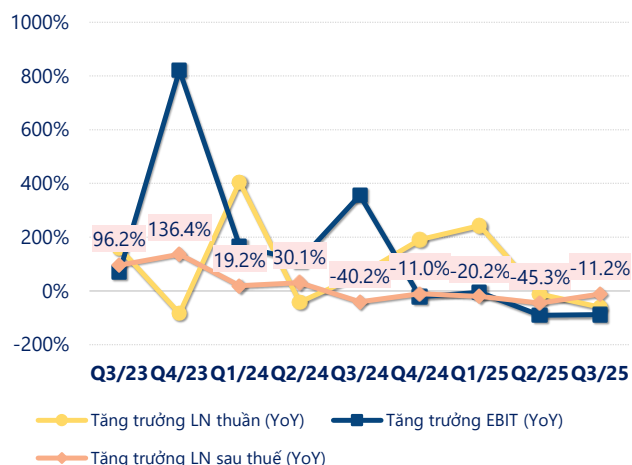
	9T 2025	
LN thuần	152	YoY ▼ 40.0
	tỷ VNĐ	▼ 20.7%

	Q3/25		
LN sau thuế	36.5	QoQ ▼ 2.30	YoY ▼ 6.20
	tỷ VNĐ	▼ 6.0%	▼ 14.6%

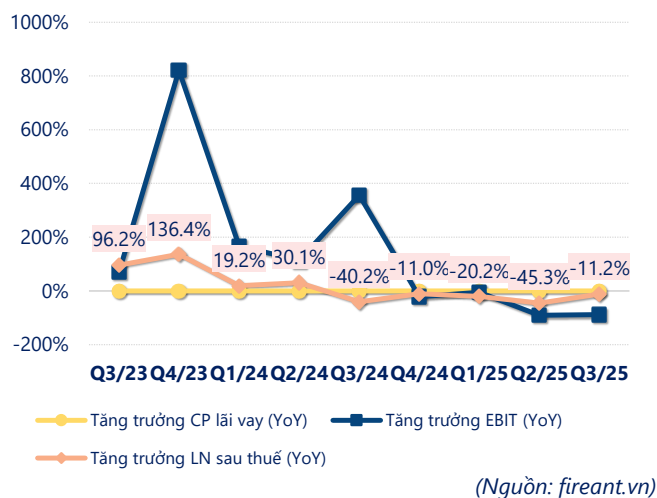
	9T 2025	
LN sau thuế	123	YoY ▼ 25.0
	tỷ VNĐ	▼ 17.0%



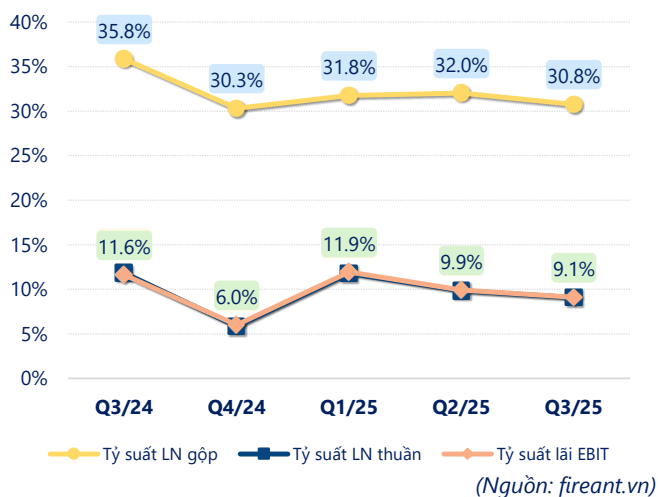
Tăng trưởng lợi nhuận



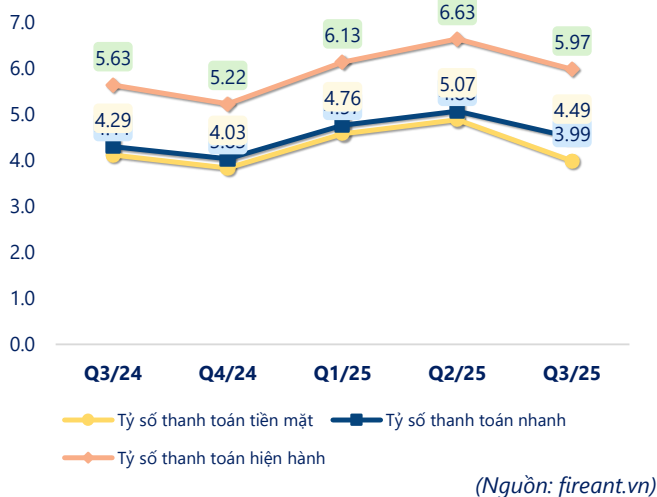
Tăng trưởng chi phí



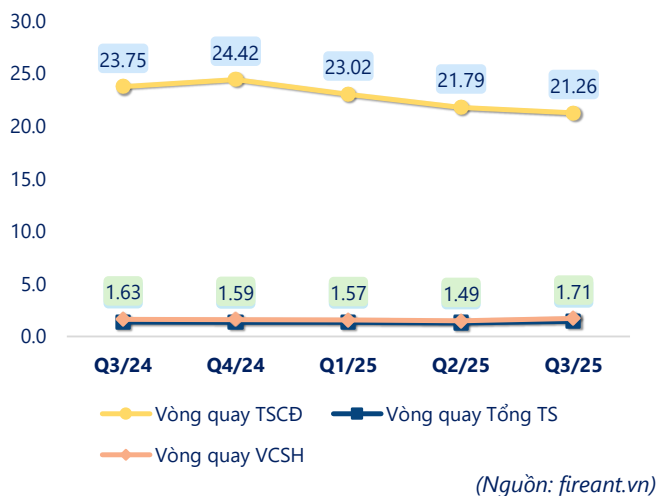
Tỷ suất lợi nhuận



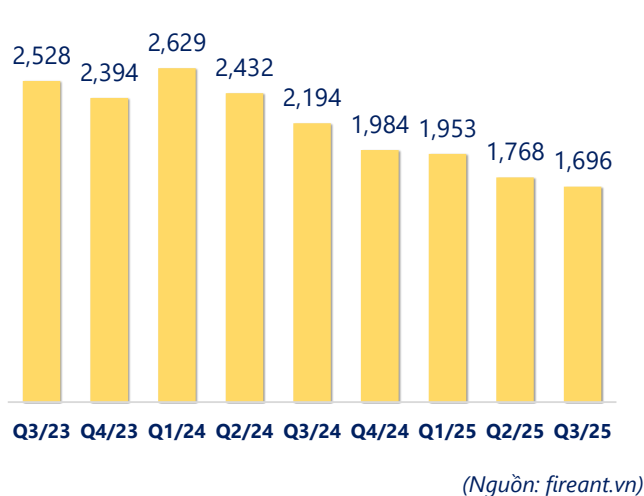
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	501	465	7.7%	1,487	1,436	3.5%
Giá vốn hàng bán	347	298	16.4%	1,018	923	10.4%
Lợi nhuận gộp	154	167	-7.7%	468	514	-8.8%
Doanh thu HĐTC	7.41	7.01	5.7%	22.2	15.9	39.6%
Chi phí TC	0.08	0.13	-36.3%	0.38	0.36	5.7%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	102	107	-4.6%	297	302	-1.5%
Chi phí QLDN	14.0	11.4	22.7%	40.6	35.5	14.3%
LN thuần từ HĐKD	45.4	55.0	-17.4%	152	192	-20.7%
Lợi nhuận khác	0.17	-1.08	116%	1.18	-3.53	133%
LN trước thuế	45.6	53.9	-15.4%	153	188	-18.6%
Lợi nhuận sau thuế	36.5	42.7	-14.6%	123	148	-17.0%
LNST của CĐ cty mẹ	36.5	42.7	-14.6%	123	148	-17.0%

(Nguồn: fireant.vn)

